

**CTCP ĐTPT DV CTCC
ĐỨC LONG GIA LAI**

Số:30 /CV-DL1

V/v Công bố thông tin BCTC công ty mẹ,
BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2017 và CV
giải trình chênh lệch.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Gia Lai, ngày 9 tháng 04 năm 2018

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

- 1. Tên Công ty:** Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình Công cộng Đức Long Gia Lai
- 2. Mã chứng khoán:** DL1
- 3. Địa chỉ trụ sở chính:** 43 Lý Nam Đế, P. Trà Bá, TP. Pleiku, tỉnh Gia Lai
- 4. Điện thoại:** 02693 829 021 Fax: 02693 829 021
- 5. Người thực hiện công bố thông tin:** Nguyễn Tường Cột
- 6. Nội dung thông tin công bố :**

6.1 Báo cáo tài chính công ty mẹ đã được kiểm toán năm 2017 của Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình Công cộng Đức Long Gia Lai được lập ngày 06 /04 / 2018 bao gồm: Bảng cân đối kế toán, Báo cáo Kết quả kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ, Thuyết minh Báo cáo tài chính.

6.2 Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2017 của Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình Công cộng Đức Long Gia Lai được lập ngày 06/04 / 2018 bao gồm: Bảng cân đối kế toán, Báo cáo Kết quả kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ, Thuyết minh Báo cáo tài chính.

6.3 Công văn giải trình LNST năm 2017 thay đổi trên 10% so với năm 2016 và chênh lệch trước và sau kiểm toán trên 5%.

7. Địa chỉ Website đăng tải toàn bộ Báo cáo tài chính:

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 10./04/2018 tại đường dẫn: <http://www.dl1.com.vn/quan-he-co-dong/bao-cao-tai-chinh>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VT+ BQHNDT



Nguyễn Tường Cột

Số:31 /CV-DL1

Gia Lai, ngày 9 tháng 4 năm 2018

V/v Giải trình LNST Năm 2017 thay đổi
trên 10% so với Năm 2016 và chênh lệch
trước và sau kiểm toán trên 5%

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

Căn cứ Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất năm 2017 của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Dịch vụ Công trình Công cộng Đức Long Gia Lai đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và kế toán AAC; Báo cáo tài chính hợp nhất quý 4 năm 2017

Công ty xin giải trình lợi nhuận sau thuế năm 2017 thay đổi so với năm 2016 và lợi nhuận sau thuế chênh lệch trước và sau kiểm toán như sau:

A. Giải trình lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh thay đổi từ 10% trở lên năm 2017 so với năm 2016:

I. Giải trình lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước trên BCTC riêng lẻ:

Chỉ tiêu	Số liệu kiểm toán		Chênh lệch	%
	Năm 2017	Năm 2016		
	(1)	(2)		
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	16.456.539.193	14.418.632.040	2.037.907.153	14%
Chi phí thuế TNDN hiện hành	4.134.658.885	2.898.796.235	1.235.862.650	42,63%
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	12.321.880.308	11.519.835.805	802.044.503	6,9%

Quá trình sản xuất năm 2017 so với năm 2016 cơ sở tăng doanh thu và lợi nhuận

- Lưu lượng khách các tuyến tương đối, doanh thu kỳ này tăng 0,02% so với cùng kỳ năm trước

- Cơ cấu giá vốn hàng bán chiếm trong doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ kỳ này chiếm 41,95%, cùng kỳ năm trước chiếm 36,91 %

- Doanh thu hoạt động tài chính tăng 77,24% so với cùng kỳ năm trước

- Chi phí tài chính về lãi vay giảm 26,31 % so với cùng kỳ năm trước

- Chi phí bán hàng tăng 6,14 % so với cùng kỳ năm trước

- Chi phí quản lý tăng 12,05% so với cùng kỳ năm trước

Chi phí tăng so với cùng kỳ năm trước, cơ cấu chi phí kỳ này chiếm trong doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ như chi phí bán hàng kỳ này chiếm 4,02 %, kỳ trước chiếm 3,78% . Chi phí quản lý kỳ này chiếm 10,45%, kỳ trước chiếm 9,33 %.

II. Giải trình lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước trên BCTC hợp nhất :

Chỉ tiêu	Số liệu kiểm toán		Chênh lệch	%
	Năm 2017	Năm 2016		
	(1)	(2)		
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	20.453.211.322	14.821.447.194	5.631.764.128	38%
Chi phí thuế TNDN hiện hành	5.709.529.898	2.970.379.827	2.739.150.071	92,22%
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	15.003.753.442	11.590.995.349	3.412.758.093	29,44%
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ	14.795.127.375	11.581.328.088	3.213.799.287	27,75%
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	208.626.067	9.667.261	198.958.806	2.058%

Quá trình sản xuất năm 2017 so với năm 2016 cơ sở tăng doanh thu và lợi nhuận

- Doanh thu tăng , doanh thu kỳ này tăng 17,03% so với cùng kỳ năm trước
- Cơ cấu giá vốn hàng bán chiếm trong doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ kỳ này chiếm 92,46%, cùng kỳ năm trước chiếm 90,33 %
- Doanh thu hoạt động tài chính tăng so với cùng kỳ năm trước
- Chi phí tài chính tăng 36,92 % so với cùng kỳ năm trước
- Chi phí bán hàng tăng 7,52 % so với cùng kỳ năm trước
- Chi phí quản lý tăng 22,06% so với cùng kỳ năm trước

Chi phí tăng so với cùng kỳ năm trước, cơ cấu chi phí kỳ này chiếm trong doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ như chi phí bán hàng kỳ này chiếm 0,53 %, kỳ trước chiếm 0,58 % . Chi phí quản lý kỳ này chiếm 1,94% , kỳ trước chiếm 1,86 %.

B. Giải trình số liệu BCTC năm 2017 có sự chênh lệch trước và sau kiểm toán từ 5% trở lên:

I. Các chỉ tiêu trên bảng cân đối kế toán riêng:

Các điều chỉnh khác có ảnh hưởng không đáng kể.

II. Các chỉ tiêu trên báo cáo kết quả kinh doanh riêng:

Các điều chỉnh khác có ảnh hưởng không đáng kể.

III. Các chỉ tiêu trên bảng cân đối kế toán hợp nhất:

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	SỐ LIỆU TRƯỚC KIỂM TOÁN	SỐ LIỆU SAU KIỂM TOÁN	CHÊNH LỆCH
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	8.399.563.000	88.399.563.000	(80.000.000.000)
Người mua trả tiền trước dài hạn	332	406.513.869.541	326.513.869.541	80.000.000.000
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	26.463.669.134	26.460.400.370	3.268.764
<i>LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước</i>	<i>421a</i>	<i>10.759.413.657</i>	<i>11.665.272.995</i>	<i>(905.859.338)</i>
<i>LNST chưa phân phối kỳ này</i>	<i>421b</i>	<i>15.704.255.477</i>	<i>14.795.127.375</i>	<i>909.128.102</i>
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440	2.344.743.653.906	2.344.704.137.557	39.516.349

1. Người mua trả tiền trước ngắn hạn và người mua trả tiền trước dài hạn chênh lệch 80.000.000.000 VNĐ là do Công ty TNHH Sản xuất – Thương Mại- Dịch vụ Đồng Phú Hưng - Công ty con ghi nhầm tài khoản người mua trả tiền trước ngắn hạn sang người mua trả tiền trước dài hạn trên BCTC tự lập.

2. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước và Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này chênh lệch là do ghi nhận sai khoản lợi nhuận Công ty Cổ phần Khoáng sản và Luyện Kim Tây Nguyên trên BCTC tự lập hợp nhất .

3. Các điều chỉnh khác ảnh hưởng không đáng kể.

IV. Các chỉ tiêu trên bảng báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất:

	MÃ SỐ	SỐ LIỆU TRƯỚC KIỂM TOÁN	SỐ LIỆU SAU KIỂM TOÁN	CHÊNH LỆCH
Chi phí tài chính	22	2.778.946.009	2.968.812.854	(189.866.845)
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	4.826.349.070	5.709.529.898	(883.180.828)
Lợi nhuận sau thuế TNDN	60	16.088.100.372	15.003.753.442	1.084.346.930
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	61	15.704.255.476	14.795.127.375	909.128.101
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62	383.844.896	208.626.067	175.218.829

1. Chi phí tài chính giảm 189.866.845 VNĐ do Công ty Cổ phần Khoáng sản và Luyện Kim Tây Nguyên – Công ty con, Công ty TNHH Sản xuất – Thương mại- Dịch vụ Đồng Phú Hưng – Công ty con ghi nhận thiếu chi phí lãi vay trên BCTC tự lập.

2. Chi phí thuế TNDN hiện hành chênh lệch 883.180.828VNĐ do Công ty Cổ phần Khoáng sản và Luyện Kim Tây Nguyên – Công ty con ghi nhận thiếu chi phí thuế TNDN trên BCTC tự lập.

3. Lợi nhuận sau thuế TNDN chênh lệch 1.084.346.930 VNĐ ; lợi nhuận sau thuế TNDN thuộc cổ đông công ty mẹ sau kiểm toán giảm 909.128.101VNĐ và lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát giảm 175.218.829 VNĐ so với số liệu trước kiểm toán chủ yếu do điều chỉnh các khoản thuế TNDN hiện hành trình bày mục IV(2).

4. Các điều chỉnh khác ảnh hưởng không đáng kể.

Trên đây là giải trình cho các chênh lệch trọng yếu của BCTC đã kiểm toán so với số liệu trước kiểm toán của Công ty về nội dung liên quan đến báo cáo tài chính riêng lẻ và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017

Trân trọng kính chào !

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu KT

**CTCP ĐTPT DV CTCC
ĐỨC LONG GIA LAI
GIÁM ĐỐC**



NGUYỄN TƯỜNG CỘT